



Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam

Số: 019241.23

Sailing Tower, 111A Pasteur, Q1, TP HCM

Ngày: 03/03/2023

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

V/V: Công bố thông tin định kỳ về tình hình thanh toán gốc, lãi

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và Nghị định số 65/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP, Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu như sau:

1.0 Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 028 6299 9039 Fax: 028 6299 9039 Email: vibbond@vib.com.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính:
 - Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác;
 - Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây: Cho vay; Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; Bảo lãnh ngân hàng; Phát hành thẻ tín dụng; Bao thanh toán trong nước;
 - Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng;
 - Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: Cung ứng phương tiện thanh toán; Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;
 - Mở tài khoản: Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác;
 - Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia;
 - Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;
 - Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư;
 - Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ;



- Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp;
 - Dịch vụ môi giới tiền tệ;
 - Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định;
 - Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước, bao gồm: Sản phẩm hoán đổi lãi suất một đồng tiền (Interest rate swap); Sản phẩm hoán đổi lãi suất giữa hai đồng tiền hoặc hoán đổi tiền tệ chéo (Cross currency swap); Sản phẩm lãi suất kỳ hạn (Forward rate agreement) và Sản phẩm quyền chọn lãi suất (Interest rate option);
 - Mua nợ;
 - Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ;
 - Ví điện tử;
 - Lưu ký chứng khoán;
 - Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 56 Luật Chứng khoán;
 - Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán.
- 2.0 Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu: Kỳ báo cáo: 12 tháng (từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022)
- Chi tiết theo Phụ lục Danh sách tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu VIB phát hành từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022 đính kèm văn bản này.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên.

Trân trọng,

TUQ. Tổng Giám Đốc

Nơi nhận:

- Như trên.
- Khối Nguồn vốn và Ngoại hối
- Lưu HC.



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Thanh Sơn



01924123



PHỤ LỤC DANH SÁCH TÌNH HÌNH THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU VIB PHÁT HÀNH TỪ NGÀY 01/01/2022 ĐẾN NGÀY 31/12/2022

TT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Đồng tiền phát hành	Giá trị phát hành (theo mệnh giá) (tỷ đồng)	Giá trị đang lưu hành (theo mệnh giá) (tỷ đồng)	Kỳ trả lãi	Ngày thanh toán theo kế hoạch	Thanh toán lãi			Thanh toán gốc			Lý do chậm/ không thanh toán gốc, lãi
									Số tiền phải thanh toán (tỷ đồng)	Số tiền đã thanh toán (tỷ đồng)	Ngày thanh toán thực tế	Số tiền phải thanh toán (tỷ đồng)	Số tiền đã thanh toán (tỷ đồng)	Ngày thanh toán thực tế	
1	VIBL2124021	3	14/12/2021	VND	2,000	2,000	1 năm/lần	14/03/2022	8.88	8.88	14/03/2022	2,000	2,000	14/03/2022	
2	VIBL2124001	3	22/04/2021	VND	1,500	1,500	1 năm/lần	22/04/2022	55.50	55.50	22/04/2022	0	0		
3	VIBBOND042023-001	3	23/04/2020	VND	1,000	1,000	1 năm/lần	23/04/2022	63.00	63.00	25/04/2022	0	0		(*)
4	VIBBOND042023-002	3	27/04/2020	VND	1,000	1,000	1 năm/lần	27/04/2022	63.00	63.00	27/04/2022	0	0		
5	VIBL2124002	3	27/04/2021	VND	1,500	1,500	1 năm/lần	27/04/2022	60.00	60.00	27/04/2022	0	0		
6	VIBL2124003	3	13/05/2021	VND	1,000	1,000	1 năm/lần	13/05/2022	40.00	40.00	13/05/2022	0	0		
7	VIBBOND190515-01	5	15/05/2019	VND	100	100	1 năm/lần	15/05/2022	7.58	7.58	16/05/2022	0	0		(*)
8	VIBL2124022	3	15/12/2021	VND	1,000	1,000	1 năm/lần	15/06/2022	9.97	9.97	15/06/2022	1,000	1,000	15/06/2022	



019241.23

Số/ 40 7 4 1011

9	VIBL2124023	3	16/12/2021	VND	1,500	1,500	1	16/06/2022	14.96	14.96	16/06/2022	1,500	1,500	16/06/2022	
10	VIBL2128004	7	23/06/2021	VND	70	70	1	23/06/2022	5.30	5.30	23/06/2022	0	0		
11	VIBBOND061922-001	3	25/06/2019	VND	1,000	1,000	1	25/06/2022	68.00	68.00	27/06/2022	1,000	1,000	27/06/2022	(*)
12	VIBL2128005	7	30/06/2021	VND	70	70	1	30/06/2022	5.30	5.30	30/06/2022	0	0		
13	VIBL2128006	7	05/07/2021	VND	190	190	1	05/07/2022	14.39	14.39	05/07/2022	0	0		
14	VIBL2128007	7	08/07/2021	VND	130	130	1	08/07/2022	9.85	9.85	08/07/2022	0	0		
15	VIBL2128008	7	19/07/2021	VND	100	100	1	19/07/2022	7.58	7.58	19/07/2022	0	0		
16	VIBL2128009	7	29/07/2021	VND	100	100	1	29/07/2022	7.58	7.58	29/07/2022	0	0		
17	VIBL2128010	7	12/08/2021	VND	150	150	1	12/08/2022	11.36	11.36	12/08/2022	0	0		
18	VIBL2128011	7	16/08/2021	VND	100	100	1	16/08/2022	7.58	7.58	16/08/2022	0	0		
19	VIBL2128012	7	19/08/2021	VND	50	50	1	19/08/2022	3.79	3.79	19/08/2022	0	0		
20	VIBL2125013	4	25/08/2021	VND	600	600	1	25/08/2022	22.80	22.80	25/08/2022	0	0		
21	VIBL2125014	4	26/08/2021	VND	400	400	1	26/08/2022	15.20	15.20	26/08/2022	0	0		



01924123

11/01/2022

22	VIBBONDH2023007	3	26/08/2020	VND	900	900	1	26/08/2022	46.80	46.80	26/08/2022	900	900	26/08/2022	
23	VIBBONDH2023008	3	27/08/2020	VND	1,400	1,400	1	27/08/2022	73.20	73.20	29/08/2022	1,400	1,400	29/08/2022	(*)
24	VIBBONDH2023009	3	28/08/2020	VND	700	700	1	28/08/2022	38.50	38.50	29/08/2022	0	0		(*)
25	VIBBONDH2023010	3	14/09/2020	VND	1,500	1,500	1	14/09/2022	78.00	78.00	14/09/2022	1,500	1,500	14/09/2022	
26	VIBBONDH2023011	3	21/09/2020	VND	500	500	1	21/09/2022	26.00	26.00	21/09/2022	500	500	21/09/2022	
27	VIBL2128015	7	21/09/2021	VND	40	40	1	21/09/2022	3.00	3.00	21/09/2022	0	0		
28	VIBBONDH2023012	3	24/09/2020	VND	1,500	1,500	1	24/09/2022	82.50	82.50	26/09/2022	0	0		(*)
29	VIBBONDH2023013	3	12/10/2020	VND	500	500	1	12/10/2022	27.50	27.50	12/10/2022	0	0		
30	VIBBONDH2023014	3	13/10/2020	VND	300	300	1	13/10/2022	15.60	15.60	13/10/2022	300	300	13/10/2022	
31	VIBBONDH2023015	3	14/10/2020	VND	500	500	1	14/10/2022	27.50	27.50	14/10/2022	0	0		
32	VIBL2125016	4	27/10/2021	VND	1,000	1,000	1	27/10/2022	38.00	38.00	27/10/2022	0	0		
33	VIBBOND101924-001	5	28/10/2019	VND	60	60	1	28/10/2022	4.52	4.52	28/10/2022	0	0		
34	VIBL2125017	4	28/10/2021	VND	850	850	1	28/10/2022	32.30	32.30	28/10/2022	0	0		



35	VIBBOND12H2027001	7	02/11/2020	VND	250	250	1	02/11/2022	18.31	18.31	02/11/2022	250	250	02/11/2022	
36	VIBL2125018	4	04/11/2021	VND	500	500	1	04/11/2022	19.00	19.00	04/11/2022	0	0		
37	VIBL2125019	4	08/11/2021	VND	650	650	1	08/11/2022	24.70	24.70	08/11/2022	0	0		
38	VIB_BOND_L1_2017_001	5	17/11/2017	VND	100	100	1	18/11/2022	7.55	7.55	18/11/2022	100	100	18/11/2022	
39	VIBBOND111922-001	3	21/11/2019	VND	1,000	1,000	1	21/11/2022	69.00	69.00	21/11/2022	1,000	1,000	21/11/2022	
40	VIBBOND12H2027002	7	27/11/2020	VND	230	230	1	27/11/2023	16.89	16.89	28/11/2022	230	230	28/11/2022	(*)
41	VIBBOND121922-001	3	05/12/2019	VND	500	500	1	05/12/2022	34.50	34.50	05/12/2022	500	500	05/12/2022	
42	VIB_BOND_L1_2017_002	7	13/12/2017	VND	800	800	1	13/12/2022	53.80	53.80	13/12/2022	0	0		
43	VIBL2128020	7	13/12/2021	VND	500	500	1	13/12/2022	36.63	36.63	13/12/2022	0	0		
44	VIB_BOND_L1_2017_003	7	14/12/2017	VND	200	200	1	14/12/2022	13.45	13.45	14/12/2022	0	0		
45	VIBL2124024	3	21/12/2021	VND	1,000	1,000	1	21/12/2022	31.50	31.50	21/12/2022	0	0		
46	VIBL2124025	3	22/12/2021	VND	1,000	1,000	1	22/12/2022	31.50	31.50	22/12/2022	0	0		
47	VIBL2124026	3	23/12/2021	VND	1,000	1,000	1	23/12/2022	31.50	31.50	23/12/2022	0	0		



01924123



48	VIBBOND121922-002	3	23/12/2019	VND	1,000	1,000	1	năm/lần	23/12/2022	69.00	69.00	23/12/2022	1,000	1,000	23/12/2022	
49	VIBBOND.2018.12.010	5	24/12/2018	VND	50	50	1	năm/lần	24/12/2022	3.76	3.76	26/12/2022	0	0		(*)
50	VIBBOND121922-003	3	24/12/2019	VND	1,000	1,000	1	năm/lần	24/12/2022	69.38	69.38	26/12/2022	1,000	1,000	26/12/2022	(*)
51	VIBBOND.2018.12.011	5	27/12/2018	VND	80	80	1	năm/lần	27/12/2022	6.02	6.02	27/12/2022	0	0		
52	VIBL2128027	7	27/12/2021	VND	1,000	1,000	1	năm/lần	27/12/2022	73.25	73.25	27/12/2022	0	0		
53	VIBBOND12H20227004	7	29/12/2020	VND	200	200	1	năm/lần	29/12/2022	14.65	14.65	29/12/2022	200	200	29/12/2022	

(*): Ngày thanh toán gốc/lãi Trái Phiếu vào thứ 7/chủ nhật, theo Bản Công Bố Thông tin Trái Phiếu gốc/lãi trong trường hợp này được thanh toán vào Ngày Lâm Việc tiếp theo.